

Tuần: 5

Ngày dạy: từ 05/10/2020 đến 10/10/2020

Lớp dạy: 9A1, 9A2, 9A3, 9A4

BÀI 4: CÁC NƯỚC CHÂU Á

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức: Giúp HS nắm được:

- Nắm 1 cách khái quát tình hình các nước châu Á sau CTTG II
- Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
- Các giai đoạn phát triển của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ sau năm 1949 đến nay

2. Về tư tưởng

Giáo dục HS tinh thần quốc tế, đoàn kết với các nước trong khu vực để cùng xây dựng xã hội giàu đẹp, công bằng và văn minh

3. Về kỹ năng

Rèn luyện cho HS kỹ năng tổng hợp, phân tích vấn đề, kỹ năng sử dụng bản đồ thế giới và châu Á

4. Năng lực, phẩm chất hướng tới:

- Năng lực chung: Năng lực ghi nhớ, năng lực phân tích, đánh giá, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.....

- Năng lực chuyên biệt: Năng lực phân tích sự kiện lịch sử, năng lực tái hiện sự kiện lịch sử, năng lực đánh giá, nhận xét sự kiện lịch sử, thông qua sử dụng ngôn ngữ thể hiện chính kiến của mình về vấn đề lịch sử.....

II. CHUẨN BỊ

-GV: Bản đồ châu Á và bản đồ Trung Quốc

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

1. Kiểm tra bài cũ

Câu hỏi: Nêu các giai đoạn phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và một số sự kiện tiêu biểu của mỗi giai đoạn.

2. Dạy và học bài mới:

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động

Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Châu Á với diện tích rộng lớn và đông dân nhất thế giới, từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, Châu Á đã có nhiều biến đổi sâu sắc, trải qua quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, các dân tộc Châu Á đã giành được độc lập. Từ đó đến nay, các nước đang ra sức củng cố độc lập, phát triển kinh tế và xã hội. Hai nước lớn nhất là Trung Quốc và Ấn Độ đã đạt được những thành tựu lớn trong công cuộc phát triển kinh tế, xã hội, vị thế của các nước này ngày càng lớn trên trường quốc tế.

HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức

Mục tiêu: - Khái quát tình hình các nước châu Á sau chiến tranh thế giới thứ 2

- Sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Công cuộc cải cách và mở cửa từ năm 1978 đến nay.

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	NỘI DUNG GHI BẢNG
<p>Hoạt động 1: Cả lớp <u>I. Tình hình chung:</u> <i>-Nội dung kiến thức cần đạt: Tình hình châu Á trước và sau CT, Tình hình hiện nay của châu Á</i></p> <p>Gv treo bản đồ Châu á và giới thiệu vị trí các nước Châu á.</p> <p>? Bằng kiến thức địa lí em hãy nêu một và nét nổi bật về vị trí địa lí, đặc điểm dân cư? Nhận xét về đặc điểm tự nhiên, dân số. : Trả lời trên cơ sở chuẩn bị bài.H: Vị trí chiến lược quan trọng, điều kiện tự nhiên thuận lợi, dân số đông...</p> <p><i>- GV giới thiệu những nét chung về tình hình các nước châu Á trước chiến tranh thế giới thứ hai đều chịu sự bóc lột, nô dịch của các nước đế quốc thực dân. Sau CTTG2, Cao trào giải phóng dân tộc lên cao hầu hết dành được độc lập.</i></p> <p>? Hãy cho biết cuộc đấu tranh giành độc lập các nước châu Á diễn ra như thế nào?</p> <p>HS dựa vào SGK và vốn kiến thức đã học tìm hiểu và trình bày kết quả học tập của mình.</p> <p>GV dùng bản đồ châu A giới thiệu về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến cuối những năm 50 với phần lớn các nước đều giành được độc lập như :Trung Quốc, Ấn Độ, In-do-ne-si-a...</p> <p>Đồng thời GV nhấn mạnh sau đó gần suốt nửa sau thế kỉ XX tình hình châu Á không ổn định với những cuộc chiến tranh xâm lược của CNDQ, xung đột khu vực tranh chấp biên giới, phong trào ly khai, khủng bố(Ấn Độ, Pakixtan)</p>	<p><u>I. Tình hình chung:</u></p> <p>+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một cao trào giải phóng dân tộc đã diễn ra ở châu Á.</p> <p>+Tới cuối những năm 50, phần lớn các nước châu Á đã <u>giành được độc lập.</u></p> <p>+ <u>Nửa sau thế kỉ XX</u>, tình hình châu Á không ổn định (chiến tranh ở khu vực Đông Nam Á và Trung Đông; xung đột, ly khai, khủng bố,...).</p> <p>+ Một số nước châu Á đã đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về</p>

-HS thảo luận nhóm: Sau khi giành được độc lập các nước châu Á đã phát triển như thế nào? kết quả?

HS trình bày kết quả của mình. GV nhận xét, bổ sung và kết luận. Đồng thời GV nhấn mạnh: *nhiều nước đã đạt được sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng, nhiều người dự đoán rằng thế kỉ XXI là “thế kỉ của châu Á”.* Trong đó Ấn Độ là một ví dụ: từ một nước nhập khẩu lương thực, nhờ cuộc cách mạng xanh trong nông nghiệp, Ấn Độ đã tự túc lương thực cho dân số hơn 1 tỷ người. Những thập kỉ gần đây công nghệ thông tin và viễn thông phát triển mạnh. Ấn Độ đang vươn lên hàng các cường quốc về công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân và công nghệ vũ trụ.

II. Trung Quốc:

a Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa:

-Hoạt động 1: Cả lớp

-Nội dung kiến thức cần đạt: Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

G: giới thiệu vị trí của nước Trung Quốc trên bản đồ.? **Nhận xét về điều kiện tự nhiên, xã hội?**

Là một nước lớn ở Châu á và trên thế giới diện tích:9,5trkm², dân số 1,3 tỉ người(2002)

GV cho HS đọc SGK sau đó yêu cầu HS tóm tắt sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

GV giới thiệu cho HS hình Chủ tịch Mao Trạch Đông tuyên bố thành lập nước CHND Trung Hoa.

? Ý nghĩa ra đời của nước Cộng hòa Nhân Trung Hoa?

Gợi ý: +Ý nghĩa đối với cách mạng trung Quốc?

+Ý nghĩa đối với quốc tế?

GV nhận xét bổ sung:

- Kết thúc ách nô dịch hơn 100 năm của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến đưa đất nước bước vào kỉ nguyên độc lập tự do.

- Hệ thống XHCN được nối liền từ Châu Âu sang Châu á.

kinh tế như Trung Quốc, Hàn Quốc, Xin-ga-po,... Ấn Độ.

II. Trung Quốc:

a Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa:

+ Ngày 01/10/1949, nước CHND Trung Hoa ra đời. Kết thúc ách thống trị hơn 100 năm của ĐQ nước ngoài và hơn 1.000 năm của chế độ PK Trung Quốc.

+ Đưa nước Trung Hoa bước vào kỷ nguyên độc lập tự do.

+ Hệ thống các nước XHCN được nối liền từ Âu sang

Á.

b. Công cuộc cải cách mở cửa (từ 1978 đến nay):

<p><u>b. Công cuộc cải cách mở cửa (từ 1978 đến nay):</u> <u>-Nội dung kiến thức cần đạt: thành tựu cải cách từ 1978 đến nay, nội dung của chính sách đối ngoại</u> <u>-HS thảo luận nhóm: “Hãy cho biết những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978 đến nay?”</u> -HS dựa vào nội dung SGK thảo luận và trình bày kết quả của mình . HS nhận xét bổ sung .GV kết luận. <i>GV nhấn mạnh những số liệu chứng tỏ sự phát triển của Trung Quốc sau 20 cải cách mở cửa : tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới . tổng sản phẩm trong nước (GDP) trung bình hằng năm tăng 9,8 % đạt 7974,8 tỉ nhân dân tệ đứng hàng thứ 7 thế giới...</i> -GV giới thiệu hình 7 “Thành phố Thượng Hải ngày nay” và hình 8 “Hà Khẩu- thủ phủ tỉnh Hải Nam, đặc khu kinh tế lớn nhất Trung Quốc” trong SGK nói lên sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế Trung Quốc.</p> <p>GV giới thiệu về chính sách đối ngoại của Trung Quốc trong thời kì cải cách mở cửa đã đạt nhiều kết quả , củng cố địa vị trên trường quốc tế. GV yêu cầu HS lấy ví dụ về việc bình thường hoá quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và một số nước trên thế giới: Liên Xô ,Mông Cổ, Lào,In-do-ne-si-a, VN... Thu hồi chủ quyền Hồng Kông (7-1997) và Ma Cao (12-1999). Gv tổng kết nội dung bài học .</p>	<p>+ Tháng 12/1977, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối đổi mới với chủ trương <u>lấy phát triển kinh tế làm trung tâm</u>, thực hiện cải cách và mở cửa nhằm xây dựng Trung Quốc trở thành một quốc gia giàu mạnh, văn minh. + Sau hơn <u>20 năm cải cách - mở cửa</u>, TQ đã thu được những thành tựu hết sức to lớn. nền kinh tế phát triển nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng lớn nhất thế giới (tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng TB hằng năm 9,6%, tổng giá trị xuất nhập khẩu tăng gấp 15 lần, đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt). + Về đối ngoại, TQ đã cải thiện quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền đối với Hồng Kông (1997) và Ma Cao (1999). Uy tín và vị thế ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế</p>
---	---

<p style="text-align: center;">HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập</p> <p>Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử</p>
<p>1. Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ 1978 đến nay? 2. Vì sao dự luận thế giới đánh giá cao sự phát triển của Trung Quốc hơn 20 năm qua? 3. Những biến đổi lớn của châu Á từ sau năm 1945 đến nay?</p>
<p style="text-align: center;">HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng</p> <p>Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan</p>

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

+ Bài tập: Lập bảng thống kê về các giai đoạn phát triển của Trung Quốc từ năm 1945 đến nay theo mẫu:

1946-1949	1978 - nay

HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dùng trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

1) Bài cũ: - Học bài theo câu hỏi SGK.

- Làm các bài tập còn lại.

2) Bài mới: Chuẩn bị bài: “ Các nước đông Nam á”

- Ôn lại đặc điểm tự nhiên, xã hội của các nước đông Nam á.

RÚT KINH NGHIỆM

- Rèn luyện cho HS kỹ năng tổng hợp, phân tích vấn đề, kỹ năng sử dụng bản đồ thế giới và châu Á

- Liên hệ lịch sử Việt Nam